**BẢNG PHÂN CÔNG TUẦN 2**

**LƯU Ý : NHÓM NÀO HOK LÀM VIỆC THÌ MÌNH BUỘC PHẢI CHO 0% TUẦN ĐÓ,NỘP TRỄ CÒN 50%.**

**Các chức năng thực hiện :**

**+ Màn hình chính với 3 chức năng : Help,About,Nhập thông tin khách hàng.**

**+ Màn hình Help bao gồm hướng dẫn sử dụng phần mềm.**

**+Màn hình About về thông tin nhóm.**

**+ Màn hình nhập thông tin khách hàng để khách hàng nhập các thông tin cần thiết.**

**(Mọi combobox chọn đều có thông tin nhập sẵn,lưu ý là mặc định là thông tin “Không quan tâm” - nghĩa là khách hàng không cần tiêu chí đó).**

**+Màn hình chi tiết sản phẩm : Khi khách hàng đã nhập thông tin,sẽ show ra các sản phẩm có thể khách hàng cần nhất.Khi đó sẽ có nút Mua Hàng cho khách khi ưng ý.**

**+Khách hàng còn có thêm lựa chọn là chọn sản phẩm cùng loại mới hơn khi ưng ý một sản phầm nào đó.**

* **Các bản dựa vào đâu để làm usecase hay các đặc tả liên quan.**

**Sau này là bản tóm tắt nhóm 25 gửi mình,để các bạn xem tham khảo,đừng làm lộn.Nhớ xem các template của môn yêu cầu phần mềm và tìm hiểu trên mạng trước khi làm.**

1. **Đặc Tả Yêu cầu :**

**Project Vision:**

Phỏng vấn khách hàng lấy yêu cầu: Các thông tin của khách hàng, các vấn đề cần giải quyết, đã có những giải pháp nào giải quyết vấn đề, các tính năng sẽ được làm, các tính năng nào bị loại bỏ.

Làm thế nào để tạo ra project vision: hỏi khách hàng, đưa ra giải định, đưa ra giao diện (vẽ tay)

**YÊU CẦU CHỨC NĂNG : USE-CASE**

Yêu cầu về chức năng: sử dụng U – C (u-c là tập hợp các kịch bản thành công hoặc thất bại của tác nhân với hệ thống). U – C là các tài liệu chữ bao gồm: tên u – c, các sự kiện làm u - c được khởi động, tiền điều kiện: là các điều kiện để thực hiện u –c này, hậu điều kiện: là những gì cần phải có sau khi thực hiện u – c.

Black box U – c không mô tả hoạt động gì của hệ thống.

Làm thế nào để tạo u –c: xác định những ai sẽ tác động vào hệ thống, tác động vào hệ thống làm gì, xác định các u – c bằng các động từ (đăng nhập, xoá, sửa, …).

**Bản đặc tả phụ** (supplementary)- yêu cầu phi thức năng: các yêu cầu phi chức năng (môi trường vật lý: chạy trên máy gì, hđh gì, …. Tốc độ yêu cầu là bao nhiêu. Yêu cầu về giao diện. Yêu cầu về bảo mật. Tài liệu: tài liệu thiết kế, sử dụng, cài đặt. Bản quyền)

**Glossary: (đặc tả tất cả những gì liên quan đến dữ liệu, khái niệm (các danh từ, các từ viết tắt, …),**

**Bussiness Rules - Quy tắc nghiệp vụ: (thuế, chữ ký điện tử, thanh toán trực tuyến, …)**

**Thiết kế mô hình nghiệp vụ (domain model)**

Biểu diễn trực quan các lớp đối tượng thực sự trong cuộc sống liên quan đến phần mềm ta phải làm.

Mô hình nghiệp vụ chỉ nêu lên các tính chất của đối tượng, không có phương thức, không có kiêu dữ liệu, … => *để cho những người không biết gì về phần mềm có thể hiểu.*

Làm thế nào để tạo ra mô hình nghiệp vụ:

* Tìm ra được các lớp khái niệm: dựa vào các từ khoá chính, khái niệm mà người trong lĩnh vực hay nói (danh từ). dựa vào u – c.

**Quy trình nghiệp vụ - business process model:**

1. **Kiến trúc :**

**Thiết kế kiến trúc về triển khai – deployment architecture**: Công việc này do Technical architecture làm. (TA)

**Kiến trúc hệ thống - Logical architecture**

**Cấu trúc khái niệm – conceptual structure**: dựa vào mô hình nghiệp vụ và yêu cầu.

**Thiết kế giao diện – UI design**

#region hộp đen

**3 > UI :**

**Phát triển giao diện**

Đầu vào là UI design

sử dụng standard control (button, textbox, …), hoặc các control của hãng thứ 3 (infragistic, telerik, …), framework

**không viết code xử lý ở đây.**

UI code

**System sequence diagram**

Có những sự kiện nào xảy ra với người sử dụng hệ thống (không thể hiện ra cụ thể hệ thống làm gì).

* Dựa vào usecase

**System operations:**

Cần phải xác định các phương thức và hành động của hệ thống. mỗi sự kiện sẽ là một phương thức của hệ thống.

**Operation contracts:**

Xác định hợp đồng cho các phương thức.

Xác định các u – c nào liên quan đến phương thức này.

Tiền điều kiện và hậu điều kiện với phương thức này.

**Class Sequence diagrams:** Chỉ vẽ tên và ý tưởng

**Class diagrams:** Sơ đồ có các lập trình viên, thêm vào kiểu, tính chất

**Thiết kế lược đồ csdl: ERD** nhớ là phải ghi rõ thuộc tính là nvarchar bao nhiêu,còn class diagram thì chỉ cần string cho tất cả

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Deadline | Duty | Group | Note |
| 5h00 06/04/2011 | Làm lại csdl theo yêu cầu đã họp nhóm.Các bản phụ trách phần **Class diagrams ,Thiết kế lược đồ csdl: ERD luôn nha,vì các bạn làm csdl nên hiểu rõ nhất.** | 23 | Chú ý : csdl thì đúng deadline.Còn **Class diagrams ,Thiết kế lược đồ csdl: ERD thì các bạn có thể nộp vào.**  5h00 08/04/2011 |
| 5h00 06/04/2011 | Thiết kế màn hình ( nội dung như đã bàn).**Nhớ tạo mô hình 3 layer như bài cũ, copy các class qua rồi để nhóm lập trình làm tiếp**. (là nhóm 28,24). | 29 | Nhớ phối hợp với nhóm 23 coi có những phần nào để thêm vào màn hình. |
| 5h00 08/04/2011 | Project vision , **YÊU CẦU CHỨC NĂNG : USE-CASE**   * **thuộc phần đặc tả yêu cầu** | 27 |  |
| 5h00 08/04/2011 | **Bản đặc tả phụ** (supplementary) , **Glossary**   * **thuộc phần đặc tả yêu cầu** | 44 |  |
| 5h00 08/04/2011 | **Bussiness Rules , domain model , business process model**   * **thuộc phần đặc tả yêu cầu** | 22 |  |
| 5h00 08/04/2011 | **deployment architecture, Logical architecture , conceptual structure**   * phần kiến trúc. | 25 |  |
| 5h00 08/04/2011 | **UI design**   * phần kiến trúc.   **System sequence diagram**   * **phần thiết kế.** | 26 | Phần **UI design bạn có thể dùng mockup hay một công cụ nào đó để vẽ giao diện (như môn yêu cầu phần mềm).Bạn có thể chờ nhóm 29 làm xong màn hình bằng VS2008 rồi nhìn vào đó làm cũng được (hơi ngược 1 tí nha,chịu thôi).** |
| 5h00 08/04/2011 | **System operations , Operation contracts ,**  **Class Sequence diagrams.** | 21 |  |
| 5h00 07/04/2011 | Các bạn có 1 ngày để ráp code cũ đã code vào bài sau khi nhóm giao diện (29) làm xong. | 28 | Sau khi nhóm 24 đã rap code phần chi tiết sản phầm,các bạn code tiếp phần hiện sản phẩm mới hơn nha.Deadline là : 5h00 10/04/2011. |
| 5h00 08/04/2011 | Các bạn có 1 ngày để ráp code cũ đã code vào bài sau khi nhóm thuật toán (28) làm xong. | 24 |  |

**KHI NỘP BÀI NHỚ LÀ NỘP VÔ CODE VÀ DOCUMENT,các bạn tạo folder là tên các phần các bạn làm và bỏ tài liệu,còn code thì đè lên code cũ.Còn nếu muốn an tòan thì nén lại và nộp (hok khuyến khích hình thức này nha).**

Vì làm hơi rời rạc nên các bạn nhớ xem các chức năng mình đang thực hiện để có khái quát trong đầu khi làm,có thể khi làm bạn cần một buớc nào trứoc đó.Nhưng giờ mình phân công liên tục không đựơc,như vậy thời gian rất khít,1 tuần không đủ cho các bạn làm,nên có thể sau khi nộp,có gì sai sót mình sẽ báo để sửa chữa.

**CHÚC CÁC BẠN MỘT TUẦN MỚI VUI VẺ.**